

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25/2007/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2007

THÔNG TƯ

hướng dẫn bổ sung việc thực hiện ưu đãi đôi với người có công với cách mạng

Căn cứ Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số Điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Tiếp theo Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 7 năm 2006 và Thông tư số 02/2007/TT-BLĐTBXH ngày 16 tháng 01 năm 2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, nay Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn bổ sung một số quy định sau:

1. Cấp giấy báo tử đôi với người hy sinh trước ngày 01 tháng 10 năm 2005 chưa được xác nhận là liệt sĩ trong trường hợp sau:

a) Người hy sinh đã được ghi là liệt sĩ trong các giấy tờ như: giấy báo tử trận; Huân chương, Huy chương; giấy chứng

nhận đeo Huân chương, Huy chương; Bảng vàng danh dự; Bảng gia đình về vang hoặc lịch sử Đảng của cấp xã, phường, thị trấn trở lên;

b) Người hy sinh trong chiến đấu hoặc trực tiếp phục vụ chiến đấu đã được nhân dân, chính quyền địa phương suy tôn, đưa hài cốt vào an táng trong nghĩa trang liệt sĩ (có giấy xác nhận của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi đang quản lý mộ).

2. Cấp giấy chứng nhận bị thương đôi với người bị thương trước ngày 01 tháng 10 năm 2005 chưa được hưởng chế độ thương tật trong trường hợp sau:

Người bị thương có vết thương được ghi nhận trong các giấy tờ gốc như: lý lịch cán bộ, lý lịch đảng viên, lý lịch quân nhân được lập trước ngày 01 tháng 01

năm 1995; phiếu chuyển thương, chuyên viện lúc bị thương; bệnh án điều trị khi bị thương; giấy ra viện khi bị thương.

3. Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và con đẻ của họ được miễn một số thủ tục, giấy tờ khi lập hồ sơ như sau:

a) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đồng thời là thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh, người hưởng chế độ mất sức lao động được miễn giám định mức độ suy giảm khả năng lao động;

b) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đồng thời là thương binh, bệnh binh do thương tật, bệnh tật ở cột sống mà bị liệt hai chi dưới thì không cần có giấy xác nhận vô sinh của bệnh viện;

c) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có vợ (hoặc chồng) nhưng vô sinh hoặc đã có con trước khi đi chiến trường, sau khi trở về không sinh thêm con nay đã hết tuổi lao động (nữ đủ 55 tuổi; nam đủ 60 tuổi) thì không cần có giấy xác nhận vô sinh của bệnh viện;

d. Không thực hiện việc giám định sức khỏe đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học

mà căn cứ vào tình trạng dị dạng, dị tật thực tế để xét trợ cấp:

- Người bị dị dạng, dị tật nặng, không tự lực được trong sinh hoạt hưởng trợ cấp mức 1 (mức 470.000 đồng/tháng theo Nghị định số 32/2007/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ).

- Người bị dị dạng, dị tật, không còn khả năng lao động, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt hưởng trợ cấp mức 2 (mức 238.000 đồng/tháng theo Nghị định số 32/2007/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ).

4. Người có công giúp đỡ cách mạng trong kháng chiến được Nhà nước tặng Huân chương, Huy chương kháng chiến đã chết mà chưa được hưởng chế độ:

Thân nhân của họ được hưởng trợ cấp 1 lần như quy định đối với thân nhân người có công với cách mạng chết trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 (quy định tại Khoản 7 Mục B Bảng số 01 kèm theo Nghị định số 32/2007/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ).

5. Người có công với cách mạng đang hưởng chế độ ưu đãi mà phạm tội:

Người có công với cách mạng đang hưởng chế độ ưu đãi bị kết án tù trên 5 năm có thời gian chấp hành hình phạt tù quy định tại bản án đã tuyên kéo dài đến sau ngày 30 tháng 09 năm 2005 thì thuộc

diện được xem xét, giải quyết hưởng lại chế độ ưu đãi theo Điều 33, Điều 34 Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ. Thời điểm hưởng trợ cấp được tính từ ngày có Quyết định trợ cấp lại.

6. Trách nhiệm lập hồ sơ liệt sĩ:

6.1. Bộ, Ban, Ngành Trung ương, các Tập đoàn kinh tế Nhà nước, Tổng Công ty 91 (gọi chung là cơ quan Trung ương), tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có người hy sinh có trách nhiệm:

a) Lập hồ sơ theo quy định tại Điểm 1.1, 1.2 Khoản 1 Mục II Phần I Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 7 năm 2006 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;

b) Lập tờ trình (mẫu số 3-LS5) kèm theo danh sách trình Thủ tướng Chính phủ cấp “Bằng Tổ quốc ghi công” gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

c) Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội tiếp nhận, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định tặng Bằng “Tổ quốc ghi công” và chuyển đến cơ quan Trung ương, cấp tỉnh có người hy sinh;

d) Cơ quan có người hy sinh chuyển Bằng “Tổ quốc ghi công” kèm hồ sơ liệt sĩ đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi thân nhân liệt sĩ cư trú.

6.2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Tiếp nhận hồ sơ liệt sĩ do các cơ quan chuyển đến;

b) Ra Quyết định cấp giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ và trợ cấp tiền tuất; lập phiếu trợ cấp tiền tuất thân nhân liệt sĩ và lưu trữ hồ sơ theo quy định;

c) Chuyển Bằng “Tổ quốc ghi công”, Quyết định cấp giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ và trợ cấp tiền tuất về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Phòng Nội vụ - Lao động Xã hội (sau đây gọi chung là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức báo tử và thực hiện chế độ ưu đãi.

7. Thủ tục cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công”:

a) Đối với người hy sinh đã được cấp Bằng Tổ quốc ghi công của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hoặc Bằng Tổ quốc ghi công của Bộ trưởng Bộ Thương binh Cựu binh: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận Bằng (bản chính), lập danh sách (kèm Tờ trình đề Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Thủ tướng Chính phủ) gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để thực hiện việc cấp Bằng “Tổ quốc ghi công”;

b) Việc cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công” thực hiện đối với các trường hợp

Bằng “Tổ quốc ghi công” bị hư hỏng, rách nát, mối mọt hoặc thất lạc; không tiến hành cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công” một cách đồng loạt.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra hồ sơ, lập danh sách, viết Bằng “Tổ quốc ghi công” kèm Tờ trình gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Thương binh Liệt sĩ và Người có công) để tổng hợp, trình cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công”.

8. Việc giải quyết chế độ đối với bệnh binh hoặc công nhân viên chức nghỉ việc hưởng chế độ mất sức lao động đồng thời là thương binh, người hưởng chính sách như thương binh (gọi chung là thương binh):

8.1. Đối với những trường hợp đã giám định tách riêng tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do bệnh tật và tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do thương tật:

Chế độ ưu đãi thực hiện theo Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ.

8.2. Đối với những trường hợp đã giám định gộp tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do bệnh tật và tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do thương tật:

a) Công nhân viên chức có thời gian công tác thực tế từ 20 năm trở lên hoặc chưa đủ 20 năm công tác thực tế nhưng

có đủ 15 năm công tác liên tục trong quân đội, công an đồng thời là thương binh có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do thương tật từ 21% trở lên thì được hưởng hai chế độ trợ cấp: mất sức lao động và thương tật;

b) Công nhân viên chức có thời gian công tác thực tế dưới 20 năm và là thương binh được hưởng đồng thời cả hai chế độ trợ cấp nếu sau khi đã trừ tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do thương tật mà tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do ốm đau, bệnh tật còn từ 61% trở lên. Nếu sau khi trừ tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do thương tật mà tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do ốm đau, bệnh tật còn dưới 61% thì được chọn hưởng một trong hai chế độ trợ cấp: mất sức lao động hoặc thương tật;

c) Bệnh binh có thời gian công tác liên tục trong quân đội, công an từ 15 năm trở lên hoặc chưa đủ 15 năm công tác liên tục trong quân đội, công an nhưng cộng thời gian công tác thực tế trước đó có đủ 20 năm trở lên đồng thời là thương binh có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do thương tật từ 21% trở lên thì được hưởng hai chế độ trợ cấp: bệnh binh và thương tật;

d) Bệnh binh có thời gian công tác trong quân đội, công an dưới 15 năm được hưởng đồng thời cả hai chế độ trợ cấp nếu sau khi đã trừ tỷ lệ suy giảm khả

năng lao động do thương tật mà tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do bệnh tật còn từ 41% trở lên. Nếu sau khi trừ tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do thương tật mà tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do bệnh tật còn dưới 41% thì được chọn hưởng một trong hai chế độ trợ cấp: bệnh binh hoặc thương binh.

8.3. Việc giải quyết chế độ ưu đãi được áp dụng đối với các hồ sơ được lập trước và kể từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 trở về sau.

8.4. Thời điểm hưởng thêm một chế độ trợ cấp được tính từ ngày Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ra quyết định trợ cấp.

9. Hiệu lực thi hành:

Thông tư này thay thế Khoản 2

Mục II Phần I Thông tư số 07/2006/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 7 năm 2006 và Điểm 3 Thông tư số 02/2007/TT-BLĐTBXH ngày 16 tháng 01 năm 2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Trong quá trình thực hiện, nếu còn vướng mắc, các địa phương, đơn vị cần phản ánh kịp thời về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Bùi Hồng Lĩnh

09648951

Mẫu số 3-LS5

..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-..... Hà Nội, ngày tháng năm

TỜ TRÌNH THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Về việc cấp Bằng “Tổ quốc ghi công”

Thi hành Nghị định số 899/TTg ngày 25 tháng 5 năm 1956 của Thủ tướng Chính phủ về đặt Bằng “Tổ quốc ghi công” để tặng thưởng các liệt sĩ;

Căn cứ Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

..... trình Thủ tướng Chính phủ cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” cho liệt sĩ

(Có danh sách kèm theo)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Lưu VT,
.....